

Bản án số: 67/2017/HSST
Ngày: 11-7-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN THÀNH, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Đức Hào

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Trương Huy
2. Bà Nguyễn Thị Kim Nhung.

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành tham gia phiên tòa: Ông Đặng Quang Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Tòa án nhân dân huyện Tân Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 76/2017/TLST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2017/QĐST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Lê Minh H, tên gọi khác: không, sinh năm: 1980 tại thành phố Hồ Chí Minh; trú tại: ấp T, xã A, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: số X đường Y, phường Z, thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; nghề nghiệp: lái xe cầu; trình độ văn hoá: 02/12; con ông Lê Văn H và bà Đinh Thị N; bị cáo có vợ và 2 con; con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giam ngày 07/03/2017 (có mặt).

Bị hại: Công ty Cổ phần A.

Địa chỉ: Số X đường L, Phường Y, quận T, TP. Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Thanh Đ -Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc (vắng mặt-có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1982.

Địa chỉ: ấp P, xã T, huyện T, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (vắng mặt-có đơn xin xét xử vắng mặt).

Công ty TNHH đầu tư xây dựng thương mại Đ.

Địa chỉ: ấp S, xã T, huyện T, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Số X đường P, khu phố T, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu(vắng mặt-có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 28-12-2016, Lê Minh H phát hiện chiếc gàu cạp cát hai dây (dùng cho cầu 60 tấn) kích thước 1,2m x 1,4m x 2,2m, trọng lượng 3,5 tấn của Công ty cổ phần A để tại cảng Đức Hạnh không có người trông coi nên đã nảy sinh ý định trộm cắp. H điều khiển xe cầu BKS 72XA-0630 của Công ty TNHH T mà H được giao để làm việc đến cầu chiếc gàu cạp cát qua bức tường bê tông giữa cảng Đ và bãi cát Công ty TNHH T. Sau đó, H nhờ M (chưa rõ nhân thân, lai lịch) thuê xe ô tô tải để chở chiếc gàu đến bán cho chủ vừa phé liệu là Nguyễn Văn Th tại ấp P, xã T, huyện T, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu với giá 16.000.000 đồng. Sau khi mua gàu, T bán lại cho Công ty TNHH đầu tư xây dựng thương mại Đ thuộc ấp S, huyện T với giá 17.200.000 đồng

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo H khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai của bị cáo và lời khai của bị hại, của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là phù hợp với nhau.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với hành vi của bị cáo .

Tại kết luận định giá tài sản số 15/KL ngày 06-2-2017 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện Tân Thành kết luận: Chiếc gàu cạp cát hai dây (dùng cho cầu 60 tấn) có kích thước 1,2 m x 1,4m x 2,2m, trọng lượng 3,5 tấn trị giá 65.688.000 đồng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá nêu trên.

Bản cáo trạng số 79/KSĐT-KT ngày 22-6-2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đã truy tố Lê Minh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm e khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138; điểm b, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 02 năm 6 tháng đến 03 năm tù.

Về bồi thường thiệt hại: Vợ của bị cáo là Văn Thị Hồng H đã bồi thường cho Công ty cổ phần A số tiền 50.000.000 đồng. Đại diện Công ty cổ phần A là ông Nguyễn Trọng Th đã nhận tiền và không có yêu cầu gì nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra không thu giữ được gàu cạp cát nên không xử lý về vật chứng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị cáo H có hành vi lén lút trộm cắp chiếc gàu cạp cáp hai dây của Công ty cổ phần ACC 245 quân chủng phòng không-không quân tại cảng Đức Hạnh trị giá 65.688.000 đồng.

Điều 138 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm:

e. Chiếm đoạt tài sản có giá trị từ năm mươi triệu đồng đến dưới hai trăm triệu đồng.”

Như vậy, hành vi lén lút trộm cắp gàu cạp cáp của bị cáo H đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành đã truy tố.

Hành vi phạm tội của bị cáo H rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của Công ty cổ phần A - tài sản của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự xã hội tại địa phương.

Về nhân thân: Bị cáo H là không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo trộm cắp tài sản của Công ty cổ phần A là tài sản của Nhà nước nên áp dụng tình tiết tăng nặng là xâm phạm tài sản nhà nước theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 48 BLHS .

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội nhưng vợ bị cáo đã bồi thường cho bị hại 50.000.000 đồng và bị hại không yêu cầu gì thêm. Do đó cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được

quy định tại điểm b, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Về bồi thường thiệt hại: Bị hại đã nhận tiền bồi thường và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra không thu giữ được vật chứng nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Minh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138; điểm i khoản 1 Điều 48; điểm b, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Minh H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/03/2017.

Về bồi thường thiệt hại: Bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Không có nên không xem xét giải quyết.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Minh H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn).

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- PV27 Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- VKSND huyện Tân Thành;
- Nhà tạm giữ Công an H. Tân Thành;
- Cơ quan CSĐT Công an H. Tân Thành;
- Chi cục THADS H. Tân Thành;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đặng Đức Hào